

Số: 156/2022/QĐST-HNGĐ

T, ngày 02 tháng 11 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 221/2022/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022, giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1993; HKTT: Thôn Đ, xã Đ1, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

**Bị đơn:** **Chị T1**, sinh năm 1998; HKTT: Thôn Đ, xã Đ1, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 25 tháng 10 năm 2022;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn B và **chị T1**.
2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn B và **chị T1** thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thu T2, sinh ngày 14/05/2020. Khi ly hôn anh Bình là người trực tiếp nuôi con chung. Chị T1 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho anh B là 1.500.000đ/tháng, tính từ tháng 11/2022 đến khi con đủ 18 tuổi. Quyền và nghĩa vụ của người trực tiếp nuôi con, người không trực tiếp nuôi con được thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: **Anh** Nguyễn Văn B phải chịu 150.000đ án phí ly hôn và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm, được trừ số tiền tạm ứng án phí ly hôn 300.000đ đã nộp tại biên lai thu số AA/2021/0005701 ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Anh Bình đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND, CCTHADS H.T;
- UBND xã Đ1;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**  
**(đã ký)**

**Vương Thị Hà**